

Số: 228/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 20 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 607/2024/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Tô Thanh T, sinh năm 1984

Địa chỉ: số 136, khóm 2, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

**Bị đơn:** Phạm Ngọc Xuân Y, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp Phú Lâm, xã Song Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tô Thanh T và chị Phạm Ngọc Xuân Y.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Tô Thanh T và chị Phạm Ngọc Xuân Y thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị Y thống nhất giao con chung tên Tô Thành Phát, sinh ngày 26/12/2009 cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T có quyền tới lui, chăm sóc con chung. Không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tháng 2.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết

**3.** Về án phí hôn nhân: Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền anh T nộp được trừ vào số

tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009300 ngày 12/8/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Anh T không phải nộp nữa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thu Hằng**